TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **96**/2025/QĐST- HNGĐ

Bình Đại, ngày 29 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Ông Hoàng Minh S,** sinh ngày 20/10/1962

Địa chỉ: Ấp G, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* **Bà Nguyễn Thị C,** sinh ngày 04/9/1965

Địa chỉ: Ấp G, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Minh S và bà Nguyễn Thị C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Minh S và bà Nguyễn Thị C thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Ông Hoàng Minh S và bà Nguyễn Thị C có 01 con chung tên Hoàng Quốc C, sinh ngày 25/12/1996 đã trưởng thành, nên ông Hoàng Minh S và bà Nguyễn Thị C không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Hoàng Minh S phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng), ông Sĩ thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn án phí. Ông Sĩ tự nguyện nộp thay bà Chuột số tiền án phí là 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Vậy, tổng cộng ông Hoàng Minh S phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Phú Long
(Số 70, quyển 01, ngày 13/9/2002);
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thái Dương